

Số: 17/2020/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 04 tháng 9 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 17

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;  
Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn trợ giúp phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Xét Tờ trình số 1866/TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết bổ sung một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai

đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

“e) Hỗ trợ về chi phí thuê kế toán

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được Nhà nước hỗ trợ về chi phí thuê kế toán, mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/tháng/doanh nghiệp và chỉ được hỗ trợ trong vòng 12 tháng kể từ khi hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi.

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Kế toán trực tiếp của doanh nghiệp là cá nhân hoặc tổ chức kế toán đáp ứng yêu cầu của Luật Kế toán; phải có hợp đồng giữa doanh nghiệp và cá nhân hoặc tổ chức kế toán; hóa đơn, chứng từ liên quan (nếu có).

+ Doanh nghiệp được thành lập chuyển đổi từ hộ kinh doanh, ứng tiền trả tiền thuê kế toán hàng năm; sau khi kết thúc năm hoạt động, doanh nghiệp tiến hành làm thủ tục quyết toán đến cơ quan chuyên môn để được hỗ trợ.

+ Việc hỗ trợ thuê kế toán hàng năm không tính toán những tháng, quý, năm doanh nghiệp không tiến hành hoạt động, doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động.

+ Phải có văn bản xác nhận hoặc các giấy tờ liên quan của cơ quan quản lý thuế về thời gian doanh nghiệp đã khai báo thuế hàng tháng, quý, năm, để làm cơ sở xác định doanh nghiệp hoạt động thường xuyên và làm căn cứ để xác định thời gian hỗ trợ doanh nghiệp.

+ Không hỗ trợ chi phí thuê kế toán đối với trường hợp giám đốc doanh nghiệp hoặc thành viên của doanh nghiệp hoặc bộ phận làm việc của doanh nghiệp tại doanh nghiệp chuyển lên từ hộ kinh doanh là người trực tiếp khai báo thuế.

g) Hỗ trợ chi phí phần mềm kế toán doanh nghiệp

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ, cài đặt phần mềm kế toán miễn phí trong suốt quá trình hoạt động, mức hỗ trợ: 4.000.000 đồng/doanh nghiệp.

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Doanh nghiệp phải có hợp đồng với tổ chức thương mại phần mềm kế toán; hóa đơn, chứng từ liên quan (nếu có).

+ Hỗ trợ đối với hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp là người trực tiếp sử dụng phần mềm để khai báo thuế hoặc là bộ phận làm việc của doanh nghiệp; không hỗ trợ đối với hộ kinh doanh đã chuyển lên doanh nghiệp thuê tổ chức kế toán hoặc là cá nhân chuyên ngành kế toán làm kế toán doanh nghiệp. Đồng thời, phải có xác nhận của cơ quan quản lý thuế về người khai báo thuế.

h) Hỗ trợ chi phí sử dụng chữ ký số

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ chi phí sử dụng chữ ký số cho 01 năm đầu tiên để kê khai, nộp thuế qua mạng, thông quan điện tử, kê khai và nộp hồ sơ bảo hiểm, ký các hồ sơ điện tử khác, mức hỗ trợ 1.800.000 đồng/doanh nghiệp.

Điều kiện hỗ trợ: doanh nghiệp phải có hợp đồng với tổ chức thương mại về chữ ký số; hóa đơn, chứng từ liên quan (nếu có).

i) Hỗ trợ về chi phí con dấu doanh nghiệp

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được Nhà nước hỗ trợ về chi phí con dấu doanh nghiệp và được hỗ trợ 01 con dấu trong suốt quá trình hoạt động, mức hỗ trợ: 385.000 đồng/doanh nghiệp.

Điều kiện hỗ trợ: doanh nghiệp phải có hợp đồng với tổ chức thương mại về khắc dấu; hóa đơn, chứng từ liên quan (nếu có).

k) Hỗ trợ về chi phí in hóa đơn điện tử

Kể từ khi đăng ký thành lập doanh nghiệp chuyển đổi, doanh nghiệp nhỏ và vừa được Nhà nước hỗ trợ về chi phí in hóa đơn điện tử, mức hỗ trợ: 1.100.000 đồng/doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động.

Điều kiện hỗ trợ: doanh nghiệp phải có hợp đồng với tổ chức thương mại về in ấn; hóa đơn, chứng từ liên quan (nếu có).”

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 04 tháng 9 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ngày 14 tháng 9 năm 2020././*mt*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT:TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVM cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT *mt*



**Huỳnh Thanh Tạo**